TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 20/2019/HS-ST Ngày: 30 - 5 - 2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lưu Đình Tâm
2. Ông Hoàng Văn Thanh

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Bà Dương Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST, ngày 26/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS, ngày 16/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lại Sỹ H; sinh năm: 1963; tại: Xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Quyết Thắng, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lại Sỹ M và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); có vợ là: Lê Thị Đ và có 02 con, con lớn sinh năm 1986; con nhỏ sinh năm 1989; tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Ngày 17/6/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 14 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em (Bản án số 59/2009/HSST). Tính đến thời điểm phạm tội (ngày 23/3/2019), bị cáo đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 23/3/2019, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Đỗ Thị Th; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn Ngọc Thành, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 22/3/2019, Lại Sỹ H đến nhà của chị Bùi Thị T (ở thôn Ngọc Thành, xã Thành Tâm) chơi, ngủ lại. Đến khoảng 01 giờ, ngày 23/3/2019, H một mình đi bộ từ nhà chị T sang nhà chị Đỗ Thị Th (cùng thôn Ngọc Thành, xã Thành Tâm). Đến nơi, H quan sát thấy cửa gian nhà chính nhà chị Th đóng, nên H đi xuống gian nhà bếp phía sau, thấy cửa gian nhà bếp không khóa nên H mở cửa đi vào trong gian bếp, H thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Anpha, màu sơn vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 36E1-084.72 dựng ở bếp nên nảy sinh ý định trộm cắp. H đã dùng chiếc chìa khóa xe máy của mình mang theo sẵn trong túi quần trước đó cắm vào ổ khóa điện của xe mô tô, thấy khóa điện bật nên H đưa xe ra ngoài đường rồi nổ máy, điều khiển xe về nhà ở của mình để cất giấu. Đến sáng ngày 23/3/2019, H điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được lên xã Thạch Quảng, huyện Thach Thành tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an xã Thạch Quảng phát hiện có biểu hiện nghi vấn, nên đưa về Ủy ban nhân dân xã Thạch Quảng để làm việc. Tại đây, H xin được đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp chiếc xe máy, chìa khoá và điện thoại di động của mình.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 16/HĐĐGS-TT ngày 01/4/2019 xác định, giá trị của chiếc xe mô tô của gia đình chị Đỗ Thị Th nêu trên tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 7.712.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTT ngày 25/4/2019, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lại Sỹ H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Lại Sỹ H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản, thu nhập nên đại diện VKSND đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Anpha, màu sơn vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 36E1 - 084.72.

- 01 chìa khóa xe mô tô làm bằng kim loại màu sáng, một đầu được gắn với phần làm bằng nhựa màu đen, trên mặt phần nhựa màu đen có chữ "FHWB".

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ đen trắng, đã qua sử dụng.

Sau khi tiến hành định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô HONDA Wave Anpha biển kiểm soát 36E1 - 084.72 cho chị Đỗ Thị Th là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản và trả lại cho Lại Sỹ H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, nên đại diện VKSND không đề cập xử lý.

Riêng chiếc chìa khóa H sử dụng làm phương tiện phạ m tội, đại diện VKSND đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), tuyên tịch thu tiêu hủy

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 01 gờ, ngày 23/3/2019, bị cáo đã trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 36E1 - 084.72 của chị Đỗ Thị Th. Bị cáo đã dùng chiếc chìa khóa xe máy của bị cáo mang theo trong người để mở khóa điện của chiếc xe nói trên, thấy khóa điện bật nên bị cáo đã dắt xe ra ngoài đường rồi nổ máy, điều khiển xe về nhà ở của mình để cất giấu. Đến khoảng 07 giờ, ngày 23/3/2019, bị cáo điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được lên xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành tìm nơi tiêu thụ thì gặp lực lượng công an xã Thạch Quảng, sau đó bị cáo bị đưa về Ủy ban nhân dân xã Thạch Quảng để làm việc. Quá trình làm việc, bị cáo đã đầu thú và khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Người bị hại Th khai: Khoảng 05 giờ sáng, ngày 23/3/2019, chị ngủ dậy và phát hiện bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 36E1 - 084.72 nên đã báo cáo sự việc với cơ quan pháp luật. Ngày 02/4/2019, chị đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành trả lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa, chị đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[1] Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Lại Sỹ H thực hiện. Năm 2009, bị cáo đã từng bị kết án 14 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, bị cáo được đặc xá từ ngày 31/8/2015. Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội (ngày 23/3/2019) đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xóa án tích, nhưng bị coi là người có nhân thân xấu. Bị cáo không lấy đó làm bài học, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì lười lao động và thích thụ hưởng những vật chất mà không phải do bản thân mình tự tạo ra, để có tiền chi tiêu cho bản thân mà bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn. Kết quả định giá tài sản xác định, chiếc xe mô tô mà bị cáo đã trộm cắp của chị Th tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 7.712.000 đồng, nên có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi phạm vào khoản 1 Điều 173 BLHS.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có bốn tình tiết giảm nhẹ như sau: Thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được chấp nhận theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đầu thú; có thân nhân là người có công với cách mạng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được chấp nhận theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xem xét.

[4] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô của chị Đỗ Thị Th và chiếc điện thoại di động của bị cáo đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không xem xét. Riêng chiếc chìa khóa xe máy của bị cáo là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về hình phạt tiền bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện tài sản, thu nhập của bị cáo, xác định bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lại Sỹ H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS;

Xử phạt: Lại Sỹ H 07 (Bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 23/3/2019).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy một chiếc chìa khóa xe mô tô làm bằng kim loại màu sáng, một đầu được gắn với phần làm bằng nhựa màu đen, trên mặt phần nhựa màu đen có chữ FHWB (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Lại Sỹ H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người bị hại. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an huyện Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đào Anh Đức